

Phú Thọ, ngày 20 tháng 9 năm 2024

Số: 497/KH-THPT

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**  
**Năm học 2024 - 2025**

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT 2018) và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (CTGDPT 2006);

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ Nghị định quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Công văn số 756/PGDĐT-GDTH, ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Dầu Một về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Kế hoạch số 246/KH-UBND ngày 16/8/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Dầu Một Kế hoạch Khung thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, tiểu học và trung học cơ sở trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một;

Căn cứ Công văn số 2090/PGDĐT-GDTH, ngày 19 tháng 9 năm 2024 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Tiểu học năm học 2024 – 2025;

Trên cơ sở điều kiện thực tế của đơn vị, Trường Tiểu học Phú Thọ xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 – 2025 cụ thể như sau:

**A. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC**

**1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương**

**a. Cơ hội**

- Tiếp tục triển khai và thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua do ngành phát động, xây dựng lề lối làm việc hiệu quả, trách nhiệm.
- Chủ động triển khai chương trình sách giáo khoa lớp 1, 2, 3, 4, 5 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.
- Thực hiện tốt công tác dự báo tình hình học sinh hàng năm để xây dựng kế hoạch tuyển sinh, dự kiến biên chế giáo viên cho năm học mới; chủ động rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, trang bị cảnh quan sư phạm đáp ứng nhu cầu dạy và học.

**b. Thách thức**

- Trong thời kỳ hội nhập và phát triển, yêu cầu về Giáo dục của xã hội và gia đình học sinh ngày càng cao nên chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.
- Thực hiện đúng chỉ tiêu biên chế, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng khai thác, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý và đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh để nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.
- Để đạt được các mục tiêu lớn của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, cần phải có đầy đủ 02 yếu tố đó là cơ sở vật chất và con người. Cả 02 nội dung này nhà trường còn phụ thuộc vào cơ quan quản lý các cấp.

## 2. Đặc điểm tình hình nhà trường

Trường Tiểu học Phú Thọ tọa lạc tại số 1025, đường Lê Hồng Phong, khu phố 4, phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Địa bàn phường rộng, gồm 7 khu phố (khu 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8). Trên địa bàn có 01 trường tiểu học, hàng năm trường Tiểu học Phú Thọ trên địa bàn phường tiếp nhận từ 7-8 lớp Một, hơn 1.500 học sinh.

### \* Tình hình học sinh

Năm học 2024 – 2025, toàn trường có 39 lớp, tổ chức học 2 buổi/ ngày và bán trú. Toàn trường có 1591/766 nữ. Bình quân 40,8 học sinh/ 1 lớp.

Khối	Số lớp			Số số		Lưu ban		Khuyết tật		Dân tộc		Ghi chú
	TS	2 buổi	1 buổi	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	
Một	8	8	0	320	141	9	4	3	3	11	4	2/0 DT Hoa
Hai	8	8	0	337	182	0	0	1	1	9	4	4/3 DT Hoa. 1 DT Hán
Ba	7	7	0	318	150	0	0	3	0	20	8	11/5 DT Hoa
Bốn	8	8	0	291	146	1	0	0	0	11	6	4/3 DT Hoa
Năm	7	7	0	325	147	0	0	0	0	12	6	6/2 DT Hoa
<b>TC</b>	<b>38</b>	<b>38</b>	<b>0</b>	<b>1.591</b>	<b>766</b>	<b>10</b>	<b>4</b>	<b>7</b>	<b>4</b>	<b>63</b>	<b>28</b>	<b>22 DT Hoa</b>

+ Miễn khoản thu theo quy định đối với học sinh: thuộc đối tượng theo quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; thuộc đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ; thuộc hộ nghèo theo quy định chuẩn nghèo đa chiều của tỉnh; bị khuyết tật; là con đẻ, con nuôi hợp pháp của hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ: 16 học sinh (Nguyễn Tấn Huy – lớp 1/4 - chậm phát triển, hạn chế tương tác giao tiếp xã hội, đang làm hồ sơ; Hoàng Tâm Duyên – lớp 1/6 – hội chứng Down, khuyết tật trí tuệ nặng, có trợ cấp XH; Trần Bảo Lâm – lớp 1/7 – Chậm phát triển trí tuệ và ngôn ngữ, hạn chế giao tiếp xã hội, chưa có hồ sơ; Phan Khánh Bằng – lớp 1/7 – Chậm phát triển trí tuệ và ngôn ngữ, hạn chế giao tiếp xã hội, chưa có hồ sơ; Phạm Thúy Kiều – lớp 2/1 – bị khuyết tật thần kinh tâm thần nhẹ; Dương Bảo Ngọc – lớp 2/4 - hộ nghèo; Hồ Phước Long – lớp 2/7 – tăng động, đang làm hồ sơ; Nguyễn Minh Đức – lớp 3/3 – khuyết tật trí tuệ nhẹ; Ngô Minh Thư – lớp 3/4 – hộ nghèo; Nguyễn Hoài Bảo Nam – lớp 3/6 – khuyết tật chậm phát triển tâm thần trung bình, rối loạn học động và chú ý): 10 hs;

(Nguyễn Ngọc Bảo Trân – lớp 1/2 - hội chứng Down (thần kinh tâm thần mức độ nặng); Trần Nguyễn Kim An – lớp 1/3 – thần kinh tâm thần nặng; Phạm Ngọc An Khang – lớp 1/5 – hộ nghèo, chưa có hồ sơ; Phạm Minh Hùng – lớp 2/7 – trẻ mồ côi cả cha lẫn mẹ - thuộc đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng; Huỳnh Ngô Chí Bảo – lớp 3/5 – bị khuyết tật thần kinh tâm thần nặng; Trần Đình Thọ - lớp 3/8 – khuyết tật đi lại khó khăn nói không tròn câu: 06 hs không ăn bán trú).

+ Giảm 50% khoản thu đối với học sinh: thuộc hộ cận nghèo theo quy định chuẩn nghèo đa chiều của tỉnh; con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên: 5 học sinh (Ngô Cát Tường – lớp 1/5 – hộ cận nghèo; Phan Quốc An – lớp 2/7 – hộ cận nghèo; Nguyễn Ngọc Thịnh – lớp 5/1 – hộ cận nghèo; Ngô Mạnh Vũ – lớp 5/7 – có sổ hộ cận nghèo): 4 hs;

(Nguyễn Kiều Gia Nghi – lớp 2/8 – có sổ hộ cận nghèo: 01 hs không ăn bán trú).

**\* Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý**

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 69/63 nữ (Biên chế VC: 63 + Hợp đồng theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP: 6) (+ 1 Hợp đồng chăm sóc cây xanh + 1 hợp đồng bảo vệ + 1 hợp đồng vệ sinh) = 72/63 nữ); trong đó:

+ Cán bộ quản lý: 3/3 nữ.

+ Viên chức, nhân viên: 12/10 nữ, bao gồm: Tổng phụ trách Đội: 1/0 nữ, Thư viện-CNTT: 1/1 nữ, Quản trị công sở: 1/1 nữ, Kế toán: 1/1 nữ, Văn thư – Thủ quỹ: 1/1 nữ, Y tế-Chữ thập đỏ: 1/1 nữ, Giáo vụ: 1/0 nữ, Bảo vệ: 3/2 nữ, Phục vụ: 2/2 nữ, giáo viên dạy lớp dự trữ: 1/1 nữ – Nguyễn Ngọc Gia Bảo nghỉ thai sản từ 12/7/2024 đến 11/01/2025).

+ Giáo viên dạy lớp: 39/39 lớp/38 nữ.

+ Giáo viên bộ môn: 14/12 nữ (GV Tiếng Anh: 5/5 nữ; Tin học: 2/2 nữ; GV Âm nhạc: 2/2 nữ; GV Mỹ thuật: 2/2 nữ; GV Giáo dục Thể chất: 3/1 nữ).

Biên chế được giao: 72. Thiếu 3 (1 GV GDTC, 1 VC tư vấn học sinh, 1 VC hỗ trợ giáo dục người khuyết tật).

- Tổng số GVCN và GVBM: 53. Trong đó :

+ Giáo viên chủ nhiệm khối lớp 1: 8 GV/ 8 lớp

+ Giáo viên chủ nhiệm khối lớp 2: 8 GV/ 8 lớp

+ Giáo viên chủ nhiệm khối lớp 3: 8 GV/ 8 lớp

+ Giáo viên chủ nhiệm khối lớp 4: 7 GV/ 7 lớp

+ Giáo viên chủ nhiệm khối lớp 5: 8 GV/ 8 lớp

+ GV dạy Tiếng Anh: 5 GV đủ dạy cho 5 khối lớp

+ GV dạy Tin học: 2 GV, giảng dạy Tin học lớp 3, 4, 5 và Công nghệ lớp 4; 5.

+ GV bộ môn AN-MT-GDTC: 7/5 Nữ. Thiếu 1 GV dạy Giáo dục Thể chất.

- Tỷ lệ giáo viên hiện tại trực tiếp giảng dạy là: 1,35 GV/lớp. Cụ thể:

TỔ	Tổng số GV-NV		Trình độ chuyên môn								Tiếng Anh				Tin học				Lí luận CT		Ghi chú
											Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4							
	TS	Nữ	ĐH	Nữ	CD	Nữ	TC	Nữ	Khác	Nữ	A (A1)	B (A2), Toeic	C (B1)	B2	A	B	Nâng cao	ĐH	TC	SC	
BGH	3	3	3	3							2	1			1	2			3		
1	8	8	8	8							4	4			6	1	1			8	
2	8	8	7	7	1	1					3	5			8					8	
3	8	7	8	7							4	3	1		5	2	1			8	
4	7	7	7	7							5	4			9				1	6	Thầy Tâm, Bảo
5	8	8	8	8							4	4			7		1			8	
TA-TH	7	7	6	6	1	1						2	1	4	3	2		2	1	6	
BM	7	5	7	5							2	5			4	3				7	
VP	13	11	5	4			3	3	5	4	1	5			3	4					
TC	69	64	59	55	2	2	3	3	5	4	25	33	2	4	46	14		2	5	51	

Nhìn chung đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng đủ nhu cầu dạy và học.

**- Tình hình cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học**

+ Cơ sở vật chất: Trường có diện tích đất 6.725,8m<sup>2</sup>; bình quân 4,2m<sup>2</sup>/1 học sinh. Trong đó sân chơi, sân tập 4.277 m<sup>2</sup>, bình quân 2,7m<sup>2</sup>/1 học sinh đảm bảo đủ theo quy định. Trường gồm 1 trệt 2 lầu, có 39 phòng học, có 2 phòng dạy Tin học, có 1 phòng dạy Tiếng Anh (Sử dụng 1 phòng máy làm phòng học Tiếng Anh), 1 phòng dạy Âm

nhạc. Đã trưng dụng 1 phòng dạy Tiếng Anh, 1 phòng dạy Mĩ thuật và 1 phòng truyền thống để làm 3 lớp học; tách từ phòng Thư viện để có thêm 1 phòng học và 1 phòng truyền thống. Có các phòng chức năng, khu hành chính có đủ các phòng theo quy định, có sân chơi, sân bóng đá, nhà ăn và khu để xe cho giáo viên và học sinh.

+ Phòng học được xây dựng, sửa chữa, cải tạo mới (cơ sở chính và cơ sở Dốc Chùa).

+ Trang thiết bị dạy học: Trường có thư viện đạt chuẩn thư viện tiên tiến, có 01 phòng thiết bị được trang bị đầy đủ các thiết bị dạy học lớp 1, 2; tất cả các phòng học được lắp đặt bảng tương tác thông minh, ti vi.

#### **a. Điểm mạnh của nhà trường**

- Được sự quan tâm chỉ đạo của địa phương, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban Nhân dân thành phố đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng nhu cầu giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh. Có đủ các trang thiết bị, cảnh quan sư phạm, tạo điều kiện tốt nhất để tổ chức các hoạt động học tập và trải nghiệm cho học sinh.

- Nhà trường có sự chủ động phối hợp với Ban chỉ đạo ngày toàn dân đưa trẻ đến trường trong việc thống kê, điều tra trẻ trong độ tuổi ra lớp Một, từ đó xây dựng biên chế lớp, giáo viên đủ theo yêu cầu. Chất lượng giáo dục hàng năm đều đạt chỉ tiêu đề ra.

- Đội ngũ giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo; khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy khá tốt. 100% giáo viên hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên, được bồi dưỡng các chuyên đề chuyên môn hè, đặc biệt được tập huấn tiếp cận Chương trình Giáo dục phổ thông mới 2018.

- 100% học sinh của trường học 2 buổi/ ngày.

#### **b. Điểm yếu**

- Trường có 1 cơ sở chính và 1 cơ sở Dốc Chùa nên gặp khó khăn trong công tác quản lý, sắp xếp đối tượng học sinh, khối lớp học hàng năm.

- Số lớp, số học sinh đông vượt chuẩn so với quy định, nhiều học sinh là dân nhập cư, cha mẹ ly hôn, học sinh ở với ông bà chưa được quan tâm chu đáo nên việc nắm bắt chuẩn kiến thức kỹ năng còn hạn chế.

- Biên chế giáo viên được phân bổ vừa đủ, trong năm trường có 01 giáo viên dạy lớp đã sinh con nghỉ thai sản từ 12/7/2024 đến 11/01/2025 nên trường gặp khó khăn khi có giáo viên xin nghỉ phép.

- Trường còn thiếu một số biên chế như: 1 giáo viên dạy Giáo dục thể chất, 1 giáo viên Tư vấn tâm lý, 1 giáo viên dạy học sinh khuyết tật.

### **3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường**

- Bám sát các văn bản chỉ đạo của ngành, địa phương để triển khai thực hiện các nhiệm vụ năm học; xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn; chủ động điều chỉnh các nội dung dạy học thích ứng với điều kiện khách quan (thiên tai, dịch bệnh).

- Xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 dành cho lớp 1, 2, 3, 4, 5. Triển khai các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường, lồng ghép thực hiện nội dung giáo dục địa phương, kỹ năng sống, Stem, Văn hóa giao thông, An toàn giao thông, Phòng cháy chữa cháy,...

- Chú trọng công tác chuẩn bị đội ngũ giáo viên, công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; chỉ đạo tốt việc giảng dạy Tin học, Tiếng Anh, giáo dục lịch sử địa phương theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Tập trung đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học để nâng cao chất lượng giảng dạy và kết quả giáo dục của nhà trường; thực hiện đánh giá công tác quản lý và giảng dạy theo Bộ tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục ban hành.

- Tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế; thực hiện đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, đẩy mạnh công tác thao giảng, sinh hoạt tổ chuyên môn; chủ động thực hiện công tác tự đánh giá Thư viện Chuẩn theo Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022, tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

## **B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

**Chủ đề năm học: “Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương”**

### **I. 5 NHIỆM VỤ CHUNG**

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

2. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; tham mưu thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học<sup>1</sup>; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong cơ sở giáo dục tiểu học.

5. Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

## **II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **1. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông**

#### **1.1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học**

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước; kiểm tra, rà soát, đánh giá lại chất lượng các công trình trường học, lập kế hoạch và thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định; không đưa vào sử dụng các công trình đã hết niên hạn sử dụng, không bảo đảm an toàn theo quy định khi chưa được cải tạo, sửa chữa, nâng cấp.

<sup>1</sup> Thực hiện đổi mới quản lý, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường; công tác xã hội, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường. Nhân rộng và phát huy hiệu quả chuyên đề “*Tư vấn tâm lý học đường*”, chuyên đề “*Phòng cháy, chữa cháy và thoát nạn cho học sinh tiểu học*”; Thực hiện linh hoạt các giải pháp và xây dựng các chuyên đề mới góp phần thực hiện hiệu quả công tác bảo đảm an toàn trường học.

### **1.2. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục**

*a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học*

- Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo quy định<sup>2</sup>; bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

+ Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học; chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá.

+ Xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt, phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, đảm bảo các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

#### *b. Thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông*

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành, cụ thể:

- Bảo đảm tỷ lệ 1 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; bảo đảm tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, có sự thông nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy

định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, các năng lực, phẩm chất cần thiết, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,... cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm các quy định về an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh ngoài giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng,...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ cần được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- **Kết hợp với các công ty tổ chức cho học sinh tham quan nông trại hoặc các khu làng nghề truyền thống ngoài nhà trường.**

### **1.3. Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học**

#### **a. Tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1**

- Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1 và lớp 2 bảo đảm các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018 (Lớp 1 bắt đầu học Tiếng Anh từ tuần 10 của năm học).

- Triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc; lựa chọn một trong các môn Ngoại ngữ 1 đã có đủ điều kiện triển khai (đã được Bộ GDĐT phê duyệt danh mục SGK và UBND tỉnh Bình Dương ban hành quyết định lựa chọn), phù hợp với khả năng tổ chức của nhà trường, nhu cầu học sinh và của cha mẹ học sinh, bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT.

- SGK và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT, theo danh mục SGK đã được Bộ GDĐT ban hành và các Quyết định phê duyệt danh mục SGK của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bình Dương.

- Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng đáp ứng của địa phương.

- Khuyến khích thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học; dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy học một số môn học bằng tiếng nước ngoài. Tham dự chuyên đề “*Dạy học song ngữ*”, thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy và số lượng các tổ chuyên môn triển khai chuyên đề, bảo đảm phù hợp với điều kiện từng khối lớp, địa phương và nhà trường.

- Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh theo chỉ đạo của Bộ GDĐT.

**Giáo trình Tiếng Anh: Chương trình bắt đầu từ tuần 10 ở lớp 1.**

Nội dung \ Lớp	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
Giáo trình	Family and Friends 1 – National Edition	Family and Friends 2 – National Edition	Family and friends 3	Family and friends	Family and friends
Thời lượng	2 tiết/tuần	2 tiết/tuần	4 tiết/tuần	4 tiết/tuần	4 tiết/tuần
Bài học	7 bài	7 bài	13 bài	13 bài	13 bài

**b. Tổ chức dạy học môn Tin học**

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận với giáo dục tin học. Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

- Tham dự tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

**1.4. Thực hiện hiệu quả tổ chức dạy học môn học Tiếng dân tộc thiểu số**

Tập trung tối đa thời lượng để dạy tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số lớp 1.

**1.5. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông**

- Tổ chức thực hiện dạy học các nội dung tài liệu GDĐP theo hướng dẫn.

- Đẩy mạnh việc quán triệt, hướng dẫn Phó Hiệu trưởng, giáo viên xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương; thực hiện hiệu quả công tác tập huấn giúp giáo viên xác định được cách thức xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương bảo đảm quy định theo Chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với đặc thù của môn học, cấp học, lớp học.

**1.6. Thực hiện giáo dục STEM**

- Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT với những yêu cầu cụ thể như sau:

+ Phó Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM. Tăng cường tập huấn, hướng dẫn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; tổ chức hội nghị chuyên đề, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm đảm bảo triển khai thực hiện giáo dục STEM tại cơ sở giáo dục đạt chất lượng, hiệu quả và thiết thực.

+ Căn cứ tình hình thực tế tổ chức hoạt động trải nghiệm, Ngày hội STEM cấp trường (dự kiến cuối học kỳ I). Tham gia Ngày hội STEM do Phòng GDĐT, Sở GDĐT tổ chức. Báo cáo tiến độ chuẩn bị và thời gian tổ chức về Phòng GDĐT.

+ Tăng cường tham mưu về trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong đơn vị phù hợp với điều kiện của nhà trường theo quy định; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Trong quá trình triển khai thực



hiện tại địa phương yêu cầu giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

+ **Kết hợp với các công ty tổ chức cho học sinh tham gia “Ngày trải nghiệm Stem” trong nhà trường.**

### **1.7. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá**

#### **a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

- Thực hiện linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến, đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; dạy học tích hợp phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học; nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án); triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu; tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Sở GDĐT, Phòng GDĐT để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

#### **b) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá**

- Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT;

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Việc đánh giá phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

### **1.8. Thực hiện chương trình liên kết, có yếu tố nước ngoài**

Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương triển khai thực hiện chương trình giáo dục tích hợp theo quy định; áp dụng những mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế để đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của người học.

Thực hiện các liên kết giáo dục với nước ngoài có sử dụng các chương trình giáo dục tích hợp đã được Bộ GDĐT thẩm định, phê duyệt và cho phép thực hiện. Cần chủ động rà soát các điều kiện đảm bảo triển khai liên kết giáo dục và chương trình giáo dục tích hợp theo đúng quy định. Trường không tổ chức thực hiện liên kết giáo dục với

nước ngoài vì chưa đảm bảo điều kiện triển khai.

## **2. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập GDTH và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục**

### **2.1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp**

- Tham mưu lãnh đạo Phòng GDĐT, lãnh đạo địa phương rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục tiểu học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019 và công bằng trong tiếp cận giáo dục, theo hướng thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông; khắc phục tình trạng nhiều điểm trường lẻ, trường học có quy mô nhỏ, trường học có quy mô lớp học và sĩ số học sinh/lớp vượt quá quy định; tổ chức sơ kết, đánh giá việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại của đơn vị (nếu có).

### **2.2. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và bảo đảm hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

#### *a) Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục*

- Tiếp tục tham mưu cấp uỷ, Hội đồng nhân dân, UBND quan tâm chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, xoá mù chữ theo các quy định của Chính phủ và Bộ GDĐT; thực hiện hiệu quả công tác phối hợp với các trung tâm học tập cộng đồng để tổ chức các lớp dạy học chương trình xoá mù chữ và triển khai các giải pháp phù hợp khuyến khích đối tượng xoá mù chữ tham gia học tập; tham gia tập huấn, điều tra, phúc tra, nhập số liệu vào hệ thống, hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ và thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, trong đó tập trung chỉ đạo mức độ đạt chuẩn cần gắn liền với các điều kiện bảo đảm nhằm tạo nền tảng củng cố, nâng cao thực chất chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

#### *b) Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia*

- Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT. Xây dựng mô hình trường tiểu học thật sự tiêu biểu, điển hình từ đó rút kinh nghiệm để nhân rộng. Áp dụng những mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế để đáp ứng nhu cầu học tập của người học.

- Trường đã đạt chuẩn quốc gia và đạt KĐCL, tiến hành kiểm tra, rà soát và lập kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, chuẩn KĐCL, tiếp tục cập nhật hồ sơ và đánh giá mức độ đạt được vào cuối năm học.

- Tiến hành tự kiểm tra đánh giá thư viện theo Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022, trình PGD kiểm tra và công nhận.

### **2.3. Triển khai các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số và dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một**

#### *a) Tăng cường tiếng Việt cho học sinh vùng dân tộc thiểu số*

Tiếp tục thực hiện kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” (nếu có), cụ thể: nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên về việc tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số; tiếp tục thực hiện các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số linh hoạt, phù hợp với điều kiện của từng địa phương; tăng cường kiểm tra, giám sát, tư vấn, hỗ trợ việc triển khai các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng

dân tộc thiểu số; triển khai dạy học tăng cường tiếng Việt theo các tài liệu đã được Bộ GDĐT tổ chức biên soạn, thẩm định và phê duyệt.

*b) Tổ chức dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một*

Thực hiện chương trình giáo dục tiểu học xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1 theo quy định của Bộ GDĐT (nếu có). Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên về nội dung, phương pháp dạy và học tiếng Việt cho trẻ là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1 để thực hiện chuẩn bị tâm thế và kỹ năng học tập cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1.

#### **2.4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật; trẻ em lang thang cơ nhỡ**

*a) Đối với trẻ khuyết tật*

- Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật, xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Tăng cường giáo dục hòa nhập. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Việc tổ chức dạy học cho học sinh khuyết tật được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật.

- Tích cực tham mưu thành lập Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập, Phòng hỗ trợ giáo dục hòa nhập nhằm thúc đẩy công tác giáo dục hòa nhập ở địa phương bảo đảm quyền được học, được tiếp cận với giáo dục đối với trẻ em khuyết tật.

*b) Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ*

- Phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương. Nội dung học tập tập trung vào các môn Toán, Tiếng Việt nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Căn cứ số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định.

- Đầu năm nhà trường thực hiện rà soát học sinh có hoàn cảnh khó khăn để kịp thời miễn giảm một số khoản đầu năm và xét, cấp phát học bổng nhằm khuyến khích các em hoà nhập và học tập tốt.

#### **2.5. Thực hiện hiệu quả lớp học linh hoạt, lớp ghép**

- Căn cứ số lượng học sinh, điều kiện của trường, của địa phương, dựa vào kết quả đánh giá năng lực, trình độ và khả năng tiếp thu của học sinh tổ chức các lớp học linh hoạt ở buổi học thứ hai trong ngày để thực hiện các hoạt động dạy học phù hợp với đối tượng. Tại địa bàn khó khăn để bảo đảm quyền lợi và thuận lợi học tập của học sinh có thể tổ chức dạy học lớp ghép, trong quá trình tổ chức dạy học tại các lớp ghép phải bảo đảm thực hiện theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 5335/BGDĐT-GDTH.

- Căn cứ nắm tình hình chất lượng đầu năm, kết quả đánh giá thường xuyên hàng ngày, hàng tháng nhà trường phân các nhóm đối tượng học sinh chủ động xếp lớp; xếp 03 nhóm (nhóm học sinh có các môn học và hoạt động giáo dục đạt mức Tốt; nhóm học sinh có các môn học và hoạt động giáo dục đạt mức hoàn thành và nhóm học sinh có các môn học và hoạt động giáo dục đạt mức còn hạn chế, chưa hoàn thành); sau mỗi giai đoạn đánh giá, căn cứ vào sự tiến bộ của học sinh tại các thời điểm giáo viên chủ động điều chỉnh cho phù hợp.

- Các tiết dạy ở buổi 2 gồm các tiết Tiếng Việt giảng dạy linh hoạt theo đối tượng học sinh cả khối, các tiết Tiếng Việt giảng dạy linh hoạt theo đối tượng học sinh tại lớp. Các tiết Toán giảng dạy linh hoạt theo đối tượng học sinh cả khối, các tiết Toán giảng dạy linh hoạt theo đối tượng học sinh tại lớp và 1 tiết giáo dục kỹ năng sống. Số lượng tiết dạy của mỗi khối lớp căn cứ theo các tiết ngoài chương trình 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5.

- Thời lượng tổ chức: thực hiện từ tháng 9. (Thời khóa biểu đính kèm)  
Thời gian vào học buổi 2 (chiều): 14h00 đến 16h 20.

+ Đối với học sinh lớp 1; 2: Tổ chức dạy học linh hoạt vào các buổi chiều thứ tư và chiều thứ sáu hàng tuần.

+ Đối với học sinh lớp 3: Tổ chức dạy học linh hoạt vào các buổi chiều thứ năm và chiều thứ sáu hàng tuần.

+ Đối với học sinh lớp 4: Tổ chức dạy học linh hoạt vào các buổi chiều thứ ba và chiều thứ năm hàng tuần.

+ Đối với học sinh lớp 5: Tổ chức dạy học linh hoạt vào các buổi chiều thứ tư và chiều thứ năm hàng tuần.

- Sau mỗi tháng, sau kiểm tra cuối kỳ 1, tổ chuyên môn thực hiện sơ kết, đánh giá hiệu quả của lớp linh hoạt; nêu ưu điểm, tồn tại, đề ra hướng khắc phục đến bộ phận chuyên môn và Hiệu trưởng để chỉ đạo giải quyết.

### **3. Củng cố và tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục**

#### **3.1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

##### *a) Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên*

- Thực hiện rà soát, bố trí, sử dụng giáo viên bảo đảm đủ giáo viên dạy đúng, đủ các môn học theo quy định; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không phù hợp với chuyên ngành đào tạo đối với cấp tiểu học; tham mưu đề xuất phương án điều chuyển, biệt phái giáo viên từ nơi thừa sang nơi thiếu; thực hiện các giải pháp để bảo đảm có đủ giáo viên dạy học các môn Tiếng Anh, môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; tạo điều kiện cho giáo viên tham gia đào tạo liên thông; đào tạo nâng trình độ chuẩn và một số giải pháp khác phù hợp với điều kiện cụ thể tại địa phương theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ.

- Xây dựng hoàn thiện quy chế tổ chức hoạt động bộ máy, phân công nhiệm vụ và trách nhiệm từng thành viên phù hợp với vị trí việc làm tại đơn vị.

- Nhà trường thực hiện biên chế cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên bảo đảm cơ cấu, thành phần, số lượng theo các quy định, trong đó bố trí giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp dạy học phù hợp cho cấp học và phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý bảo đảm hiệu quả hoạt động của tổ bộ môn, quy chế sinh hoạt chuyên môn, nhà trường.

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên cốt cán các môn học theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng thực chất, khách quan.

- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục bảo đảm số lượng và chất lượng đáp ứng yêu cầu triển khai CTGDPT 2018.

##### *b. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục*

- Tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học để tham gia bồi dưỡng tại địa phương theo phương thức bồi dưỡng trực tuyến, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên; tiếp tục

triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

### **3.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học**

#### *a) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học*

- Phát triển mạng lưới trường, lớp đáp ứng nhu cầu đến trường của học sinh và không để tình trạng gây bức xúc trong nhân dân; bảo đảm học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày.

- Tăng cường tham mưu Hội đồng nhân dân, UBND cân đối, bố trí ngân sách phù hợp cho đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT. Tham mưu các cấp thực hiện mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có. Vào đầu năm học, Hiệu trưởng chỉ đạo viên chức Quản trị công sở công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học với mục tiêu kiên quyết không để tình trạng “*Thiết bị đến trường mà không ra lớp*”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025. Tham mưu trang bị thiết bị kết hợp thực hiện phòng học trực tiếp kết hợp trực tuyến phù hợp thực tế nhằm ứng dụng chuyển đổi số trong dạy học.

#### *b) Nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện trường học*

- Chỉ đạo viên chức Thư viện triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc. Sắp xếp bố trí viên chức Thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và viên chức Thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; xây dựng thời khóa biểu dành cho **tiết đọc thư viện** và **tiết học thư viện** theo quy định; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

- Chỉ đạo tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chuyên đề “**Xây dựng Thư viện số**” phù hợp với điều kiện thực tế; Sở GDĐT chọn đầu tư trang thiết bị xây dựng Thư viện số tại **trường Tiểu học Phú Thọ** thành phố Thủ Dầu Một nhằm thúc đẩy số hóa công tác thư viện tại các nhà trường.

Nhân rộng mô hình “*Không gian văn hóa Bác Hồ kết hợp Thư viện xanh*” góp phần tăng cường giáo dục tư tưởng và phát triển văn hóa đọc trong nhà trường. Đồng thời tiếp tục phát huy hiệu quả các chuyên đề, mô hình đã xây dựng: Thư viện xanh; Thư viện thân thiện; khu vui chơi kết hợp Thư viện xanh và góc thư giãn; Thư viện góc lớp; mỗi tuần 01 cuốn sách hay,... Triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư

viện trong trường tiểu học, trong đó bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

### **3.3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số**

*a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo*

- Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương, đơn vị.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn,... bằng hình thức trực tuyến) đạt tối thiểu từ 2% đến 5%; khuyến khích duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục, vận dụng linh hoạt chuyên đề “*Dạy học trực tiếp kết hợp trực tuyến*”; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp và giải quyết tình trạng thiếu giáo viên tại đơn vị.

- Thực hiện thí điểm một số nội dung chuyển đổi số (Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, Kho học liệu số) theo kế hoạch của Bộ GDĐT. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

*b) Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp Tiểu học*

Nhà trường từng bước triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học và hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

*c) Triển khai Học bạ số*

Thực hiện triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số từ năm học 2024-2025 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo. Tiếp thu, vận dụng hiệu quả chuyên đề “Công tác chỉ đạo, triển khai Học bạ số cấp tiểu học” phù hợp với địa phương, bảo đảm hoàn thành mục tiêu triển khai Học bạ số năm học 2024-2025 theo chỉ đạo của Bộ GDĐT.

## **4. Tăng cường thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục**

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo quy định, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

- Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các cơ sở giáo dục tiểu học; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

- Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó thực hiện nghiêm việc lạm dụng vị trí công tác của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo.

- Tăng cường quản lý việc thực hiện các liên kết giáo dục với nước ngoài có sử dụng các chương trình giáo dục tích hợp đã được Bộ GDĐT thẩm định, phê duyệt và cho phép thực hiện. Trường không tổ chức thực hiện liên kết giáo dục với nước ngoài vì chưa đảm bảo điều kiện triển khai.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học.

### **5. Phát động các phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác truyền thông**

- Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học đối với cấp tiểu học đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, gắn với phong trào thi đua “*Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập*” của ngành Giáo dục giai đoạn 2020 - 2025.

- Triển khai các hoạt động cụ thể bám sát mục tiêu giáo dục, các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Bộ GDĐT để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục tiểu học, góp phần tạo sự chuyển biến trong toàn ngành và hướng đến sự đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

- Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin các hoạt động của Ngành về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học,... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

### **6. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua**

6.1. Đẩy mạnh việc “Học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo Chỉ thị số 05-CT/TW, củng cố kết quả các cuộc vận động chống tiêu cực và kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục; Cụ thể hóa cuộc vận động “*Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*” tập trung vào việc thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc tu dưỡng phẩm chất, lối sống bằng nội dung và việc làm cụ thể nơi làm việc, sinh sống.

Thực hiện nghiêm Chỉ thị 5105/CT-BGDĐT ngày 03/11/2014 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm đối với giáo dục tiểu học. Thực hiện bàn giao chất lượng, không để học sinh “*ngồi sai lớp*”, không để học sinh bỏ học, không tổ chức thi học sinh giỏi; không giao chỉ tiêu học sinh tham gia các cuộc thi khác.

6.2. Tiếp tục thực hiện sáng tạo, nâng cao chất lượng các nội dung của phong trào thi đua “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*” chú trọng các hoạt động:

- Nhà trường chủ động phối hợp với gia đình và cộng đồng cùng tham gia giáo dục đạo đức và kỹ năng sống cho học sinh, thực hiện tốt Thông tư số 04/2014/TT-

BGDĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục chính khóa.

- Xây dựng trường học Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn, giáo dục và rèn luyện học sinh có ý thức giữ gìn trường lớp sạch đẹp. Tạo cảnh quan sư phạm, môi trường học tập, sinh hoạt, vui chơi, không thả vật nuôi trong sân trường, thực hiện có hiệu quả khẩu hiệu “Mỗi ngày đến trường là một niềm vui”. Tổ chức khai giảng năm học mới gọn nhẹ, vui tươi, tạo không khí phấn khởi cho học sinh bước vào năm học mới. Tổ chức “Tuần làm quen” đầu năm học mới đối với lớp 1 nhằm giúp học sinh thích nghi với môi trường học tập mới. Tổ chức cho học sinh hát quốc ca trong các buổi lễ trong nhà trường và khi chào cờ đầu tuần. Tổ chức lễ ra trường trang trọng, tạo dấu ấn sâu sắc cho học sinh hoàn thành chương trình tiểu học trước khi vào cấp học mới.

- Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; phát động phong trào học tập, tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

- Giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh thông qua các môn học, hoạt động giáo dục và xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường. Nhà trường chủ động phối hợp với gia đình và cộng đồng trong giáo dục đạo đức và kỹ năng sống cho học sinh.

- Đảm bảo 100% đơn vị có đủ nhà vệ sinh cho giáo viên và học sinh sạch sẽ.

- Tổ chức các trò chơi dân gian, các hoạt động văn hóa, thể thao, hoạt động GD/NGLL.

- Thực hiện Quyết định số 4458/QĐ-BGDĐT “Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích trong trường phổ thông”.

- Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; phát động phong trào học tập, tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

- Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở; tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, bồi dưỡng thường xuyên theo thông tư hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Thực hiện văn hóa – văn minh đô thị; Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh thiếu niên nhi đồng,...

### **7. Một số hoạt động khác**

- Nghiêm túc thực hiện tốt công tác phòng, chống các dịch bệnh theo sự chỉ đạo của các cấp. Động viên GV tình nguyện tham gia công tác chống dịch. Tôn vinh, khen thưởng kịp thời những GV tham gia công tác chống dịch.

- “Xây dựng nếp sống văn hóa - Văn minh đô thị” và Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học”.

- Tiếp tục triển khai nội dung GD/ATGT. Phối hợp đồng bộ với lực lượng khu phố, Công an, bảo vệ nhà trường trong việc thực hiện tốt An toàn giao thông trước cổng trường. Thường xuyên tuyên truyền giáo dục thực hiện tốt ATGT, đội mũ bảo hiểm khi học sinh tham gia giao thông bằng xe mô tô, xe gắn máy. Phát tờ bướm về ATGT và bản cam kết thực hiện ATGT, bảo vệ môi trường đến các phụ huynh học sinh. GD Bảo vệ môi trường, kỹ năng sống, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, biến đổi khí hậu.

- Thực hiện tốt phòng chống tai nạn thương tích, xây dựng nhà trường an toàn; phòng chống đuối nước; phòng chống cháy nổ; y tế-chữ thập đỏ; vì sự tiến bộ của phụ



nữ; xây dựng hội đồng tư vấn; trường học xanh-sạch-đẹp-an toàn; phòng chống bạo lực, tệ nạn xã hội, ma túy,... Thực hiện tốt công tác xã hội hóa.

- Tăng cường công tác quản lý dạy thêm học thêm.
- Nghiêm túc thực hiện tốt quy chế dân chủ, tài chính, công tác hành chính. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo định kì, đột xuất kịp thời, chính xác. Thực hiện 3 công khai trong và ngoài nhà trường đạt 100%.

- Tổ chức cho học sinh tham gia giao lưu: trò chơi dân gian và hát dân ca, An toàn giao thông,...

- Duy trì xây dựng các câu lạc bộ ngay từ đầu năm học, có kế hoạch bồi dưỡng kịp thời để xây dựng nguồn hoạt động mũi nhọn cho trường như: trò chơi dân gian, thể dục thể thao (điền kinh, bóng đá, cờ vua, bơi lội, nhảy xa,...), Tiếng Anh, Tin học, Mĩ thuật, Văn nghệ,...

- Nâng cao chất lượng hoạt động Đội, sinh hoạt Sao Nhi đồng, phát thanh Măng non với nhiều hình thức và nội dung hấp dẫn để thu hút sự tham gia của học sinh, tạo được khí thế sôi nổi, đáp ứng được nhu cầu vui chơi, học tốt cho học sinh.

- Thực hiện tốt cuộc vận động thực hiện văn hóa-văn minh đô thị; giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống cho thanh thiếu niên nhi đồng,...

- Thực hiện các chuyên đề do Phòng và Sở tổ chức: Ngày hội Stem, Ngày của con, Trường học hạnh phúc, Phòng cháy chữa cháy,...

### III. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

#### 1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

##### a. Các môn học:

##### Lớp 1:

Các môn học	Tiếng việt	Toán	Đạo Đức	TNXH	GDTC	Nghệ Thuật		Hoạt động trải nghiệm			Tiếng Anh	Tổng cộng	Các tiết ngoài CTGDPT 2018				Tổng cộng Các tiết ngoài CTGDPT	Tổng số tiết
						ÂN	M. thuật	Chào cờ	Theo CD	SHL			Tăng cường Tiếng Việt	Tăng cường Toán	GDKNS	Văn hóa Giao thông		
Số tiết/tuần từ tuần 1 đến 9	12	3	1	2	2	1	1	1	1	1	0		5	4	1		10	10
Số tiết/tuần từ tuần 10 đến 18	12	3	1	2	2	1	1	1	1	1	2		4	3	1		8	8
<b>HK I (18 tuần)</b>	216	54	18	36	36	18	18	18	18	18	18	468	81	63	18		162	630
Tuần 19 đến 26	12	3	1	2	2	1	1	1	1	1	2		3	3	1	1	8	8
Tuần 27 đến 35	12	3	1	2	2	1	1	1	1	1	2		4	3	1	0	8	8
<b>HK II (17 tuần)</b>	204	51	17	34	34	17	17	17	17	17	34	459	60	51	17	8	136	595
<b>Cả năm 35 tuần</b>	<b>420</b>	<b>105</b>	<b>35</b>	<b>70</b>	<b>70</b>	<b>35</b>	<b>35</b>	<b>35</b>	<b>35</b>	<b>35</b>	<b>52</b>	<b>927</b>	<b>141</b>	<b>114</b>	<b>35</b>	<b>8</b>	<b>298</b>	<b>1225</b>

##### Lớp 2:

Các môn học	Tiếng việt	Toán	Đạo Đức	TNXH	GDTC	Nghệ Thuật		Hoạt động trải nghiệm			Tiếng Anh	Tổng cộng	Các tiết ngoài CTGDPT 2018				Tổng cộng Các tiết ngoài CTGDPT	Tổng số tiết
						ÂN	M. thuật	Chào cờ	Theo CD	SHL			Tăng cường Tiếng Việt	Tăng cường Toán	GDKNS	Văn hóa Giao thông		
Số tiết/tuần từ tuần 1 đến 18	10	5	1	2	2	1	1	1	1	1	2		3	3	1	1	8	8
<b>HK I (18 tuần)</b>	180	90	18	36	36	18	18	18	18	18	36	486	54	54	18	18	144	630
Tuần 19 đến 35	10	5	1	2	2	1	1	1	1	1	2		4	3	1		8	8
<b>HK II (17 tuần)</b>	170	85	17	34	34	17	17	17	17	17	34	459	68	51	17		136	595
<b>Cả năm 35 tuần</b>	<b>350</b>	<b>175</b>	<b>35</b>	<b>70</b>	<b>70</b>	<b>35</b>	<b>35</b>	<b>35</b>	<b>35</b>	<b>35</b>	<b>70</b>	<b>945</b>	<b>122</b>	<b>105</b>	<b>35</b>	<b>18</b>	<b>280</b>	<b>1225</b>

**Lớp 3:**

Các môn học	Tiếng Việt	Toán	Đạo Đức	TNXH	GDTC	TH&CN		Nghệ Thuật		Hoạt động trải nghiệm			Tiếng Anh	Tổng cộng	Các tiết ngoài CTGDPT 2018					Tổng số tiết
						Tin học	Công nghệ	ÁN	M. thuật	Chào cờ	Theo CD	SHL			Tăng cường Tiếng Việt	Tăng cường Toán	GDKNS	Văn hóa Giao thông	Tổng cộng Các tiết ngoài CTGDPT 2018	
Số tiết/tuần từ tuần 1 đến 18	7	5	1	2	2	1	1	1	1	1	1	1	4		4	6	1	1	12	12
HKI (18 tuần)	126	90	18	36	36	18	18	18	18	18	18	18	72	504	72	108	18	18	216	720
Tuần 19 đến 35	7	5	1	2	2	1	1	1	1	1	1	1	4		5	6	1		12	12
HKII (17 tuần)	119	85	17	34	34	17	17	17	17	17	17	17	68	476	85	102	17	0	204	680
Cả năm 35 tuần	245	175	35	70	70	35	35	35	35	35	35	35	140	980	157	210	35	18	420	1400

**Lớp 4 & 5:**

Các môn học	Tiếng Việt	Toán	Đạo Đức	Khoa học	Lịch sử & Địa lí	GDTC	TH&CN		Nghệ Thuật		Hoạt động trải nghiệm			Tiếng Anh	Tổng cộng	Các tiết ngoài CTGDPT 2018			Tổng số tiết	
							Tin học	Công nghệ	ÁN	M. thuật	Chào cờ	Theo CD	SHL			Tăng cường Tiếng Việt	Tăng cường Toán	VHGT/KNS		Tổng cộng Các tiết ngoài CTGDPT 2018
Số tiết/tuần	7	5	1	2	2	2	1	1	1	1	1	1	1	4	30	5	4	1	10	40
HKI (18 tuần)	126	90	18	36	36	36	18	18	18	18	18	18	18	72	540	90	72	18	180	720
HKII (17 tuần)	119	85	17	34	34	34	17	17	17	17	17	17	17	68	510	85	68	17	170	680
Cả năm 35 tuần	245	175	35	70	70	70	35	35	35	35	35	35	35	140	1050	175	140	35	350	1400

**b. Các hoạt động giáo dục:**

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 9/2024	Truyền thống nhà trường	Lễ Khai giảng năm học mới. Tham gia Lễ hội khai trường	-Trực tiếp		-HT	-GVCN + lớp trưởng.
		Thực hiện giáo dục văn hóa truyền thống, tổ chức cho học sinh tìm hiểu về Truyền thống Trường TH Phú Thọ.	-Trực tiếp qua buổi học đầu năm sau Lễ Khai giảng	05 đến 29/9/2024	-GVCN	- GVCN+ HS lớp
Tháng 10/2024	Chăm ngoan - Học giỏi	Phát động các phong trào và thành lập các câu lạc bộ năng khiếu: viết chữ đẹp, kể	Qua các buổi họp: Hội đồng, CM.	Từ 02 đến 31/10	PHT, TPTĐ,	HS của các lớp, GVCN, GV dạy các bộ

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
		chuyện, vẽ, Âm nhạc, Tiếng Anh, Tin học. Các câu lạc bộ TĐTT, tiếp tục thi các môn thi Hội khỏe Phù Đổng vòng trường	Đăng lên trang Web của trường			môn
Tháng 11/2024	<b>Tôn sư trọng đạo</b>	Tổ chức các hội thi: VCD, KC, VN, vẽ tranh, thiết kế thiệp, viết bài cảm nhận Tổ chức Ngày hội STEM chủ đề <b>“Khơi nguồn sáng tạo”</b>	Tập trung tại trường	Từ 8 đến 15/11	PHT, TPTĐ, cô Bắc Giang	HS, GVCN, GV dạy các bộ môn,
Tháng 12/2024	<b>Uống nước nhớ nguồn</b>	Tổ chức các hoạt động giao lưu, làm quà tặng anh bộ đội và giáo dục học sinh lịch sử địa phương ở Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Dương. Thực hiện giáo dục văn hóa truyền thống, tổ chức cho học sinh tham quan, tìm hiểu di tích, di sản của địa phương. <b>Kết hợp với các công ty tổ chức cho học sinh tham gia “Ngày trải nghiệm Stem” trong nhà trường.</b>	Tập trung	Từ 13 đến 22/12	TPTĐ	GVCN
Tháng 01&02/2025	<b>Mừng Đảng, mừng Xuân</b>	Tổ chức thi trò chơi dân gian, thi kể chuyện “Phong tục ngày tết quê em”. Tham gia lao động tập thể. Thi	Tập trung	Từ 09/01 đến 03/02/2025	TPTĐ, PHT, GV MT, AN, TD	GVCN, HS

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
		<p>hát múa tập thể chào mừng ngày thành lập Đảng 3/02. Thực hiện giáo dục văn hóa truyền thống, tổ chức cho học sinh tham quan, tìm hiểu di tích, di sản của địa phương (Đình thần Bà Lụa). Tổ chức HĐTN tại Làng nghề ở Bình Dương.</p> <p><b>Kết hợp với các công ty tổ chức cho học sinh tham quan nông trại hoặc các khu làng nghề truyền thống ngoài nhà trường.</b></p>				
Tháng 3/2025	<b>Yêu quý mẹ và cô giáo</b>	<p>Thi “Khéo tay hay làm”: Quà tặng từ Thủ công tặng phụ nữ nhân ngày 08/3: Làm thiệp chúc mừng 08/3 Vẽ tranh tặng bà, tặng mẹ.</p>	Tập trung	Từ 01 đến 05/3	TPTĐ  GVMT	GVCN, HS
Tháng 4/2025	<b>Hòa bình và hữu nghị</b>	<p>Sinh hoạt chủ điểm ngày 30/4: Tổ chức cho học sinh vẽ tranh chủ đề “Chúng em yêu hòa bình”.</p>	Theo lớp	Từ 11 đến 22/4	TPTĐ	GVCN, HS

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
		Thực hiện giáo dục văn hóa truyền thống, tổ chức cho học sinh tham quan, tìm hiểu di tích, di sản của địa phương: Viện Bảo tàng Bình Dương.				
Tháng 5 & 6/2025	<b>Bác Hồ kính yêu</b>	Tham gia thi kể chuyện về Bác Hồ.	Tập trung	Từ 15 đến 19/5	Cô Bắc Giang	GVCN, HS
7, 8/2025	<b>Hè vui, khỏe và bổ ích</b>	Thực hiện giáo dục văn hóa truyền thống, hướng dẫn cho học sinh tham quan, tìm hiểu di tích, di sản của địa phương “Nhà tù Phú Lợi”,...	Tập trung	Trong hè	GVCN, phụ trách sinh hoạt hè	HS

## 2. Nội dung và kế hoạch giáo dục

Nội dung và kế hoạch dạy học trên cơ sở dạy học đúng, đủ nội dung và thời lượng các môn học bắt buộc theo mục tiêu, yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

## 3. Phân công giáo viên năm học 2024 - 2025

(Có Quyết định phân công biên chế đính kèm)

## C. MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU

### 1. Công tác PCGD-XMC

100% trẻ 6-10 tuổi trên địa bàn được học tiểu học, học sinh hoàn thành chương trình bậc tiểu học 100%. Trên 95% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học đúng độ tuổi, duy trì chuẩn phổ cập giáo dục - xóa mù chữ. Phường Phú Thọ đạt Chuẩn PCGD mức độ 3.

### 2. Chuyên môn

- 100% trẻ 6 – 10 tuổi được học tiểu học.
- 98,5% học sinh hoàn thành chương trình lớp học.
- 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.
- 100% học sinh lớp 3, 4, 5 được học Tin học; Tổ chức cho trên 50% học sinh lớp 1, lớp 2 làm quen với Tin học khi có đủ điều kiện.
- 100% học sinh lớp 1, 2, 3, 4, 5 học 2 buổi/ ngày.
- 100% CB, GV thực hiện học bạ số từ khối 1 đến khối 5.
- 100% CB, GV thực hiện trang Web của đơn vị. Sử dụng hiệu quả ứng dụng CNTT dạy học và trong báo cáo thống kê.

- 100% các lớp đăng kí và thực hiện tốt mô hình “Thư viện xanh”, “Thư viện thân thiện”, “Lớp học thân thiện”, “Nhà vệ sinh thông minh”, góc thư giãn, không có tai nạn thương tích trong nhà trường.

- 100% các tổ chuyên môn đăng kí mô hình, chuyên đề cụm; cấp thành phố: 1 chuyên đề.

- 100% GV tham gia Hội thi GVDG, GVCN giỏi do PGD tổ chức và tham gia các phong trào, hội thi khác do ngành tổ chức.

- Phổ cập GDTH đạt 100%. Phường Phú Thọ đạt Chuẩn PCGD mức độ 3.

- Duy trì thư viện tiên tiến. Chuẩn bị hồ sơ, báo cáo Công nhận thư viện đạt Chuẩn Mức độ 1 theo Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022.

- Trường Tiểu học Phú Thọ duy trì đạt chuẩn quốc gia. Thực hiện báo cáo Kiểm định chất lượng, lưu trữ hồ sơ hàng năm theo quy định. - 100% giáo viên tham gia học BDTX theo quy định.

- 100% cán bộ, giáo viên tham gia học BDTX theo quy định.

- Kiểm tra chuyên đề các nội dung và các hoạt động 20% giáo viên,...

### **3. Phong trào**

- TDTT: Phân đấu Hội khỏe Phù Đổng, Trò chơi dân gian, vẽ tranh có giải toàn đoàn cấp thành phố; chạy Việt Dã có giải cấp tỉnh.

- Vẽ tranh phân đấu có giải cá nhân cấp thành phố, cấp tỉnh.

- Tin học trẻ không chuyên, Olympic Tiếng Anh qua mạng phân đấu có giải cá nhân cấp thành phố, có học sinh vào đội tuyển giao lưu cấp tỉnh.

### **4. Công tác thi đua**

Phân đấu 100% cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến cấp thành phố; 15% đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở và chiến sĩ thi đua tỉnh. Phân đấu có 8/8 tổ đạt lao động tiên tiến cấp thành phố; đơn vị đạt “Tập thể lao động xuất sắc”.

### **5. Đoàn thể**

- Chi bộ: Đạt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Công đoàn: Đạt vững mạnh xuất sắc.

- Chi đoàn: Đạt vững mạnh xuất sắc.

- Liên đội: Đạt vững mạnh xuất sắc.

- Chũr thập đỏ: Đạt vững mạnh xuất sắc.

## **D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phân công nhiệm vụ**

#### **1.1. Hiệu trưởng**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền về thực hiện Chương trình GDPT 2018; làm tốt công tác tham mưu về xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị dạy học.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục. Chỉ đạo tổ chức các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ, quản lý hoạt động tổ văn phòng.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường; ra các quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

#### **1.2. Phó Hiệu trưởng**

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo thời lượng dạy học và các hoạt động giáo dục theo quy định.

- Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, STEM,...; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa hoàn thành và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục và phân công giáo viên dạy cụ thể.

- Chỉ đạo trực tiếp khối 1, 2, 3, 4, 5 thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; kiểm tra đánh giá. Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương, nhà trường.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn; xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ ngày, bán trú và quản lý hoạt động dạy học 2 buổi/ ngày, bán trú trong nhà trường.

### **1.3. Tổ trưởng chuyên môn**

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch của Tổ chuyên môn. Tổ chức sinh hoạt Tổ chuyên môn theo đúng quy định, tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình lớp 1, 2, 3, 4, 5.

- Thực hiện công tác dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên trong tổ.

- Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công. Tổng hợp, báo cáo chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.

- Hỗ trợ tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, STEM,... và các hoạt động khác.

### **1.4. Tổng phụ trách Đội**

- Chủ động, bám sát chủ đề năm học, tiêu chuẩn thi đua theo hướng dẫn của Hội đồng Đội xây dựng kế hoạch triển khai phù hợp với tình hình thực tế nhà trường. Xây dựng nề nếp thi đua sao đỏ, giáo dục đạo đức học sinh, triển khai thực hiện chương trình rèn luyện Đội viên, công tác Sao nhi đồng.

- Tham mưu với Hiệu trưởng trong công tác xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt dưới cờ, câu lạc bộ,...

- Phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm, các lực lượng giáo dục khác tổ chức các hoạt động Đội, Sao nhi đồng, trọng tâm là các hoạt động rèn kỹ năng sống, trải nghiệm cho học sinh, STEM,...

### **1.5. Giáo viên chủ nhiệm**

- Chủ động thực hiện nội dung giảng dạy theo đúng khung chương trình các môn học theo chỉ đạo của bộ phận chuyên môn nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch cá nhân, thời khóa biểu cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của lớp, của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khoá, trải nghiệm, STEM,...

- Phối hợp với Tổng phụ trách Đội tổ chức, triển khai các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khoá, trải nghiệm, STEM,...

- Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học. Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại lớp mình phụ trách.

### **1.6. Giáo viên bộ môn**

- Triển khai, thực hiện giảng dạy môn học theo đúng khung chương trình từng khối lớp; xây dựng kế hoạch cá nhân, phối hợp cùng giáo viên chủ nhiệm trong công tác quản lý, giáo dục học sinh, việc thực hiện kế hoạch dạy học, nhận xét, đánh giá học sinh.

- Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, Tổng phụ trách Đội tổ chức, triển khai các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khoá, trải nghiệm, STEM,...

- Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn. Đổi mới phương pháp dạy học. Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục của môn mình trực tiếp giảng dạy.

### **1.7. Viên chức Thư viện, Thiết bị**

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Cập nhật vào sổ sách giáo khoa, sách tham khảo, các thiết bị được trang cấp; mở sổ theo dõi, quản lý; thực hiện cập nhật phần mềm quản lý theo quy định.

- Chủ động tham mưu với Hiệu trưởng trang bị tủ sách tham khảo, tủ sách pháp luật; xây dựng thư viện thân thiện, thư viện tại lớp; khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

### **2. Công tác kiểm tra, giám sát**

- Chủ động thực hiện công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên theo kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, kiểm tra nội bộ, kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo theo kế hoạch nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc quy trình đánh giá chuẩn nghề nghiệp theo chu kỳ đúng theo hướng dẫn.

### **3. Chế độ báo cáo**

- Hàng tháng, bộ phận chuyên môn, các Tổ chuyên môn, các bộ phận thực hiện báo cáo về Hiệu trưởng vào ngày thứ sáu, tuần 3 của tháng. Nội dung theo mẫu báo cáo tháng trường gửi.

- Thực hiện đúng, đủ, kịp thời các báo cáo ở từng thời điểm theo quy định, báo cáo theo yêu cầu của ngành.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2024 - 2025 của trường Tiểu học Phú Thọ. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị có ý kiến phản hồi để nhà trường có hướng dẫn giải quyết kịp thời./.

**HIỆU TRƯỞNG**

#### ***Nơi nhận:***

- Phòng GDĐT TPTDM;
- BGH; các tổ CM;
- BDD-CMHS (phối hợp);
- Website nhà trường;
- Lưu: VT.





